Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

Một năm	6$00	6$90	6$50	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUÂN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page: *Une seule insertion* . . . . 0$30 le c/m; *Par contrat annuel* Par centimètre et par insertion . . . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page . . . . 2$ la ligne

Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

DÉPÔT LÉGAL N° 1060

Cái tệ mê-hoặc của người mình

Người mình hay mê-hoặc đã là một sự cố nhiên, vì trí thức kém thì khó lòng mà tránh khỏi được sự mê hoặc. Nhưng tiếc rằng sự mê hoặc không những là một cái tệ riêng của bọn phụ nhụ hay bọn tu-mi vô học, lắm khi lại cả những người có học cũng mê hoặc mà mê hoặc một cách rất vô nghĩa vô lý.

Chẳng thế mà sao lại để cho người ngoài họ lấy sự huyền hoặc mà lợi dụng được mình. Thử ngẫm xem đã bao phen họ vẽ bùa, bịa láo mấy chữ nói : « năm ấy tháng này ngày kia giờ nọ không ai được ra đường, ai biết phải chép rồi luân chuyền đi; không thì giời tru đất diệt » mà cũng có lắm ông đồ lọm khọm chịu khó chép để đưa cho người khác. Mà như mấy ông đồ cổ-giả quá về mấy năm trước không nói, đến như nay các khoa-học đã mỗi ngày một phát-minh, các lý-tưởng đã mỗi ngày một siêu-việt, mà những người có được hưởng-thụ ít nhiều các khoa-học, các lý-tưởng ấy cũng còn có người mê-hoặc như mấy ông đồ năm trước, nghĩ cũng lấy làm kỳ. Nghe đâu độ này có ít nhiều người mà lại có cả mấy nhà tân-học, cả tây-học lẫn hán-học hay gửi cho nhau mảnh giấy, nói « giấy sản-xuất ra ở châu Mỹ, ai tiếp được mà chép được chín bản gửi cho chín người thì được phúc, không thế thì có vạ » thì chẳng biết chịu khó chép mà gửi cho nhau như thế thì nghĩ sự họa phúc ra làm sao ? — Chắc rằng những người ấy cũng chỉ vì trong lòng không có cái gì là định-kiến, nên vẫn vơ mê-mẩn không biết phải trái là thế nào. Tiếp được giấy mà gửi cho nhau thì chưa chắc trong lòng đã tin là được phúc, mà tiếp được không gửi thì tự-hồ như trong lòng canh-cánh sự không gửi ngộ lại có sự tai-ương chăng.

Nhưng sao chẳng biết rằng sự họa phúc không thể ai cầu được cho ai và cũng không lẽ nào không chép hay có chép một cái giấy viết nhằng mà lại đến mắc họa hay được phúc. Phúc hay họa là cái kết quả tự nhiên của sự làm thiện hay làm ác, ác giả ác báo, thiện giả thiện báo vẫn là một cái công lý của giời-đất xưa nay.

Song có một điều rất kỳ là người mình tuy mê-hoặc hay tin, nhưng tin mà thi-hành sự tin thì chỉ có những sự tin gì không can-liên đến lợi riêng của họ, còn nếu tin mà phải bỏ mất lợi riêng của họ thì hình như họ tin mà không tin.

Xưa nay chắc ai cũng tin rằng của phi nghĩa không ra gì, phàm những người đè nén ức hiếp bóp cổ mổ hầu người ta mà làm giàu thì chẳng những sự giàu ấy không được bền mà lại có lụy đến con cháu, nhưng đã thấy mấy người tin thế mà chịu bỏ cái lợi nhỡn tiền. Chẳng thế mà ở đời đã bao nhiêu người cứ nhắm mắt làm liều, miễn được thỏa mãn cái dục vọng của mình, còn mặc tương lai của con cháu. Những cái gương của những nhà ăn ở thất đức đến nỗi suy đồi lụn bại, kẻ làm ác hãy còn mà con cháu đã sa-sút thì đối với những người ấy dẫu vẫn có mập mờ trong óc nhưng không sao chiếu sáng nổi khúc lòng. Lòng đã đen thì dẫu biết thế cũng không chồn, chứng nào tật ấy không thể sao sửa đổi được nữa. Nhưng những người ấy thực cái vạ tầy đình không sợ mà thường có khi lại sợ những cái nhảm lạ thay !

Thế mới biết cái mãnh-lực của đồng tiền vẫn to, đã mê hơi đồng thì bao nhiêu những cái hậu họa vì đồng tiền quên hết.

Song ai mê hơi đồng không kể, còn ai hơi đồng không thể làm mê được thì cũng phải tùy cái nên tin mới tin. Người ta có lòng tin về sự họa phúc cũng là một cái hay, nhưng muốn được phúc và tránh vạ thì phải biết đường mới được. Bất nhân bất nghĩa thì khó tránh khỏi được vạ nào, dẫu lắm bạc nhiều vàng nay khấn cửa nọ, mai vái cửa kia, thần dẫu thiêng cũng khôn cứu. Tích thiện, tích đức thì tất nhiên được phúc, đời mình chưa được hưởng thì đời con, đời cháu cũng được hưởng, trồng cây có ngày ăn quả, lẽ tự nhiên tạo hóa an bài.

Cho nên muốn được phúc thì phải làm những điều có ích cho người, có lợi cho đời, sung sướng cho loài cho giống. Muốn tránh vạ thì đừng có gieo vạ cho ai, đừng ức hiếp ai và đừng chiếm của huyết hãn của ai làm của mình, nói tóm lại là đừng làm cho ai đến nỗi rơi hạt lệ.

Muốn cầu phúc tị-họa thì phải thế, chứ đừng có tin ở những cái họa phúc vô nghĩa vô lý mà chẳng bõ để người ngoài người ta cười.

Thường người ngoài họ hay tìm cách này cách khác để thử biết cái tư-cách, cái trình-độ trí-thức của người mình để rồi họ lợi-dụng, nên trước khi làm việc gì, mình phải suy-xét cho kỹ, chứ đừng có như người không óc, như ngây như dại, thế nào cũng làm.

Thùy-Thiên

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 25 Juin 1923

Việc trong các hạt trú binh

Tin Dusseldorf. — Quân linh Đồng-minh lại đến đóng ở mỏ Isken.

Đức với Đức

Tin Munster. — Đảng Quốc-gia ném bom vào nhà in của một nhà báo của đảng Xã-hội tên là « La Volonté populaire », Nhà in bị hủy-hoại.

Cuộc hội-nghị giảng-hòa Đông-âu

Tin Lausanne. — Đồng-minh và Thổ-nhĩ-kỳ ưng thôi không đòi bồi các sự tổn hại về cuộc chiến-tranh. Song các sự tổn hại trong các tổ giới ngoại quốc thì còn hoãn chưa bàn đến vội.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 26 Juin 1923

Kỷ niệm cuộc chiến thắng Verdun

Ngày hôm thứ hai đã làm lễ kỷ-niệm cuộc chiến thắng tại Verdun. Các đại biểu binh-gia hai nước Pháp Bỉ có đến dự lễ. Quan thống chế Joffre có đọc diễn văn biểu-dương công trạng các nhà binh quyền cùng các hàng sĩ-tốt.

Quan Giám-quốc Millerand sẽ đi thăm miền trung-ương nước Pháp

Ngày 7 Juillet này tại Clermont Ferrand có làm lễ tam bách chu niên ngày sinh nhật ông Pascal, quan Giám-quốc Millerand sẽ đến dự lễ, rồi ngài sẽ đi thăm quận Haute-Loire và hạt Vivarais.

Việc nước Đức

Nhà điện báo *Havas* nói rằng cái hiện tình kỹ-nghệ trong hạt sông Rhur ở nước Đức rất là nguy-ngập.

Nhiều xưởng phải cho thợ nghỉ. Mỗi tuần lễ làm việc có ba bốn ngày. Bắt đầu từ ngày 25 Juin này, tiền công thợ mỏ trong hạt sông Rhur đổ-đồng là 75 nghìn marks. Thợ thuyền vận tải đã điều đình với các chủ để xin tăng công lên một trăm phần trăm.

Một chi của đảng Đại-đồng trong hạt sông Rhur đã tổ-chức một tuần lễ cổ-động từ 24 đến 31 Juin

Cuộc hội-nghị giảng-hòa Đông-âu

Hội-đồng tài chánh đã hội nghị sáng hôm thứ hai, do đại tướng Pellé chủ-tọa, để bàn về các khoản kinh-tế. Viên chánh phái bộ nước Hy-lạp nói rằng nếu Đồng-minh liệt quốc nhân nhượng cho nước Thổ về việc trái-khoản của nước ấy, thì có lẽ nào nước Hy-lạp có công xông pha mũi gươm hòn đạn với Đồng-minh liệt quốc, lại không được liệt quốc đãi bằng nước Thổ hay sao. Đại-tướng Pellé nói liệt-quốc không nên biệt đãi một nước nào để sau các nước khác lại lấy cớ mà tị được. Sau hội-đồng tài chính ấn-định xong lời lẽ khoản 57 trong hòa-nghị, nói về cái cách giả bồi khoản của nước Thổ. Ngày thứ ba này sẽ triệu-tập hội-đồng chánh-trị để bàn về các khoản chánh-trị và địa-hạt mà hiện nay các phái-bộ đã hợp ý với nhau.

Cavite, ngày 22 Juin 1923

Việc trong các hạt trú-binh

Tin Dusseldorf. Đại-tướng Dégoutte đương soạn một bản chỉ-dụ đặt lệ tịch biên các kỹ-nghệ-phẩm trong hạt sông Rhur để chi vào bồi khoản. Trong chỉ dụ ấy lại cưỡng-bách thợ thuyền trong các xưởng phải làm việc, ai không tuân lệnh các quan chức thì phải phạt tội giam.

Việc núi lửa Etna

Tin Rome. Đá nóng trong núi Etna phun ra chia làm hai dòng. Một dòng chảy đến xã Linguaglossa còn cách có hai dặm, còn một dòng rộng hơn, đi qua nhà ga Cerro, rồi lại quay về chân đồi. Hiện nay chưa biết dòng ấy sẽ chảy về ngả nào. Một là đi về bên hữu đến xã Linguaglossa, một là đi về bên tả ra các đồng-bằng.

Tin Catane. — Nghe dân xã Linguaglossa đã được yên, không còn gì nguy-hiểm nữa. Nếu núi không phun nữa, thì xã ấy không việc gì. Xã Castiglione vẫn còn nguy ngập. Dân sự ở đấy có nói : Thành hoàng ở đấy đã dẫn dòng đá nóng ra ngoài thung-lũng rồi.

Tin Rome — Đá nóng không chảy nữa. Nhân dân đã yên tĩnh.

Việc cấm rượu ở Hoa-kỳ

Tin Washington. — Các quan chức Hoa-kỳ quyết nghị tịch-biên các thứ rượu ở các nơi đem vào hải phận Hoa-kỳ, cả rượu để trên tàu mà có sở thương-chính ngoại quốc cắn niêm cũng vậy. Ông Chưởng tàu Berengravia ngày mai tới New-York, định làm giấy khiếu nại tại tòa án về việc ấy.

Một thứ thuốc mới tìm được

Tin New-York. — Các báo nói rằng mới tìm được một thứ thuốc trị bệnh đường tiểu rất công-hiệu.

Tin Trung-hoa

Ngày 20 Juin 1923

Hương-cảng đặc-điện

Tôn đại-nguyên soái hiện đã đi sang Bắc-giang, thân ra trận tiền đốc chiến. Trận huyết-chiến ở Thiều-quan vẫn chưa phân thắng-phụ.

Tin Lê-nguyên-Hồng

Ngày 10 vừa rồi, quân cảnh đại-biểu hơn 300 người đến nhà Lê-nguyên-Hồng đòi lương, mãi đến chiều tối chưa tan. Nhan-huệ-Khánh sợ liên-lụy, đã cự tuyệt việc tổ chức nội các. Hội nghị-viện đã định ngày khai khẩn-cấp hội-nghị, để giải-quyết cái vấn-đề ấy.

Tin Ngô-dục Lân

Tối hôm qua Biên-thủ-Tĩnh đến Bắc-kinh mật-nghị tại nhà Ngô-dục Lân, sai Vương-hoài-Khánh triệt thoái quân-cảnh, thuê bọn khất cái tổ-chức công dân đoàn vây phủ Lê-nguyên-Hồng. Lại nhất-diện mượn cái danh duy-trì trị an, sai Phùng ngọc-Tường đem quân vào thành, bắt Lê phải khử-vị. Lê nguyên-Hồng vẫn không chịu bỏ ngôi, thường nói với mọi người rằng còn muốn hết sức duy-trì, khi nào quốc hội hoặc các tỉnh có biểu thị bảo Lê khử-vị thì bấy giờ mới chịu khử-vị.

Hội quân Bắc-phạt

Đường-kế Nghiêu và Lưu hiển-Thế đã cho ba sư-đoàn hội với Tương-quân để đi Bắc-phạt tình thế rất ngay cấp.

Ngày 21 Juin 1923

Hương cảng đặc điện

Tôn đại-nguyên-soái tự Bắc giang về Thạch-long-quân Hứa-sùng-Trí đánh được Lâm-hồ ở Hà nguyên.

Tin Lê-nguyên-Hồng

Lê-nguyên-Hồng phát điện bảo Nhan-huệ-Khánh tổ-chức nội-các và nói việc giây điện thoại ở nhà riêng mình đã bị cắt đứt. Đạo-điện-văn ấy bị điện cục giữ lại. Lê-nguyên-Hồng bảo Nhiếp-hán-Tường phát điện đem chức quyền giao trả quốc hội. Bọn Lý-cần-Nguyên cố sức can ngăn, cho nên lại thôi.

Tin Phùng-ngọc-Tường

Phùng-ngọc-Tường đã tuyên-ngôn tôn trọng quốc hội, duy-trì trị-an và bảo-toàn sinh-mệnh tài-sản cho Lê-nguyên-Hồng, nhưng đối với cái địa-vị Lê-nguyên-Hồng thì Phùng không can-dự đến.

HÀI ĐÀM

Ông nói gà bà nói vịt

Một ông phú-gia nghe trong nhà đã lưng-lửng của, muốn cày-cục ra làm quan. Trước hết bầy bàn với vợ. Lại phải bà vợ là người « không-sợ súng » nghĩa là điếc !

Ông ghé vào tai nói to thật-lực :

— Bà ơi, tôi, muốn, làm, quan !.....

Bà chỉ giương mắt nhìn mặt chồng và há mồm ra mà :

— Hả !....

— Tôi, muốn, làm, qu... an ! ..

— Hả !...

Tức mình, ông nghĩ cách ra hiệu cho bà biết : lấy một cái áo thụng lam mặc vào rồi đi uốn-ẹo dáng quan :

— Làm cái ông này, hiểu chưa ?

Bà cũng chưa hiểu, lại tưởng ông bày trò chơi, cười khanh-khách mà rằng :

— Khéo làm cái trò con khỉ !

Ấy vợ điếc khổ như thế ! thỉnh thoảng vợ chồng muốn bàn với nhau việc gì thì « *ông nói gà bà nói vịt* » !

Sơn-phong.

VĂN UYỂN

Thơ tiễn bạn

Tiễn chén quan hà chuyện biệt ly,
Khuyên ai hờ thỉ chí nam-nhi
Thôi nghề thơ phú đường khoa cử,
Tùy thế công danh học thú y.
Nước biếc đoái trông sông Vỵ lại,
Non cao thẳng ruổi đất Bằng đi.
Đường mây nhẹ bước thênh thênh rộng,
Nam bắc tây đông có ngại gì.

Vị-giang, Vũ-lân-Sinh.

Thơ họa lại

Quan hà nghìn dặm bước phân ly,
Ấy cuộc vần xoay bởi Hóa-nhi.
Hổ phận nhỡ nhàng tay cựu học,
Giở nghề tấp tểnh học lương-y.
Chạnh niềm Vị-thủy dừng chân ngó,
Ngắm cảnh Cao-bằng dạo gót đi.
Hồ thỉ tứ phương là chí sẵn,
Cũng trong vũ-trụ có xa gì.

Trần-tất-Đạt.

Hạ nhật cảm hứng

(Điệu tây-giang-nguyệt)

Vừa xuân thấm thoắt đã sang hè,
Cái thì giờ thật chóng ghê !
Hương sen ngào ngạt lựu đỏ lòe,
Ngày vắng quyên thưa nhặt ;
Đêm thanh đóm lập lòe ;
Nỗi mình mình nghĩ luống đê mê !
Cõi đời đương buổi khắt khe,
Phong-trần mấy lớp đã ê chề ;
Tri-âm đâu vắng tá ?
Vẫn vít mảnh hồn quê !

Gia viễn, Ph. nh. Ng-duy-Tiến

Phái phụ-nữ cũng gia sức vận-động cuộc hòa-bình

« Chúng ta là người dựng dục ra thân thể đàn ông, cung cấp cho chiến trường một thứ quân hỏa có giá-trị hơn nhất (tức là chiến tốt) đem chồng con chúng ta là một món của báu chúng ta coi có phần quí-trọng hơn cục mau trên đầu trái tim chúng ta làm lương thực cho cái miệng máu tham lam của vị chiến-thần kia, có lẽ nào chúng ta lại không có quyền phát ngôn đối với sự chiến tranh, cái tiếng phát ngôn này không có một người đàn-ông nào có thể thay lời chúng ta được .. Đương cái thời-đại sự hoạt-động về trí thức và giáo-hóa đã khiến cho nữ tính cũng với nam tính có cái quyền quản-lý chi phối như nhau này, sự chiến tranh sẽ phải thành là một sự quá khứ không thể còn được nữa, mà nếu chưa đến được cái thời-kỳ quá khứ mà cái sinh mệnh của nó tồn tại cũng chẳng có bao lâu. » Đó là mấy câu tuyên ngôn đề xướng cái chủ nghĩa bình-hòa của một bà nữ-sĩ Olive Schreiner vậy. Câu nói ấy khắp trong nữ-giới Âu-châu Mỹ-châu từ có trận đại-chiến tranh đến giờ hầu hết hưởng ứng cả. Trong khi chiến tranh họ đã từng đại thanh tật hô ở nước Đức rằng : Chúng ta còn đợi đến cái ngày khắp bàn dân thiên hạ đều lưu-huyết đến chết quang hết mới chịu đình chiến hay sao ? Nhượng bộ cùng giảng hòa, tưởng dù đối với dân-tộc nào cũng không phải là một việc sỉ-nhục. Cái tiếng nói đó lúc bấy giờ ở nước nào cũng bị chính-phủ ngăn cấm, nhưng họ không hề tỏa chiết chút nào, họ ở giữa đám tu-mi trí-thức đương dương cổ đối kẻ cừu địch nhiếc mắng thậm từ, dùng những báo-chí cùng các cách tổ-chức khác hết sức khuyên bảo không nên trợ trưởng cái ác-cảm trong các dân-tộc làm gì, người nước nào khẩn cầu chính-phủ nước mình nhượng bộ giảng hòa với nước kia cho cuộc hòa chóng thành-lập; hội « quốc-tế nữ-tử tham chính đồng-minh » của họ hoạt động ngay hồi đầu chiến-tranh, chiến-đoan mới khai, họ phát xuất tuyên ngôn xin những nhà quyền-binh các nước bãi chiến ngay, lời tuyên ngôn ấy đã có đưa tới công-sứ các nước đóng tại Luân-đôn ; đến ngày 4 tháng tám năm 1914 là lúc chiến-họa đã bộc phát rồi, bao nhiêu đoàn-thể phụ nữ trong thế-giới đều cử đại-biểu họp đại hội tại Kingsway Hall thông qua cái nghị án quyết nghị phản đối chiến-tranh, đó là cái bước thứ nhất vận-động bình hòa của phái phụ-nữ quốc-tế vậy. Cái bước thứ ba của họ vận-động bình-hòa là hội « quốc tế nữ-tử tham chính đồng minh » liên-lạc đại-biểu ba mươi quốc-gia, mười ba cái đoàn-thể phụ nữ, thỉnh-nguyện ở trước ông Tổng-thống Mỹ xin can-thiệp vào chiến-cục mà thúc giục cuộc hòa-bình.

(Còn nữa) Đ. *dịch thuật*

Một cái mục-tiêu kén chồng chọn vợ

Ông bác-sĩ Westermack hồi tháng 12 năm 1907 mới được cử làm giáo thụ về ban xã-hội học trong trường đại học Luân-đôn có một bài giảng diễn, đoạn giữa nói : « ông Im Thurm trước đã từng tỏ bảo với chúng ta nói trong dân tộc Ấn-độ có một chỗ phàm người con trai phải làm sao chứng minh rằng mình kham nổi các việc thao-tác thuộc về phận sự đàn ông, duy-trì nổi cái sinh-kế của thân mình và gia thuộc mình mới được phép lấy vợ. Ông Livingstone cũng có nói trong các dân-tộc người Bechuana và người Kaffir phàm bọn thiếu niên hễ người nào không từng giết qua được một con tê-ngưu thì không cho lấy vợ, tại người Dyaks hễ đứa con trai nào, cứ theo lệ nhất định phải chứa được bao nhiêu cái đầu-lâu người, không đủ cũng không được cưới vợ. Ta không bảo những phương pháp đó có giá-trị gì, nhưng xét cái nguyên-ý thì cũng hay lắm. Ta cứ coi trong các loài động-vật tự-nhiên phối-hợp với nhau cũng đều như thế cả. Ông Darwin từng thí-nghiệm đích xác nói nam-tính với nữ-tính lựa chọn nhau mà tự-nhiên phối-hợp là một cái cơ-sở trọng yếu cho sự tiến hóa; xét trong các loài động vật, loài nào cũng biết lựa chọn phối-ngẫu của mình cho thật đẹp thật khỏe mà cái giống bất-lương dần-dần bị đào thải hết; cái nguyên-tắc ấy ứng dụng từ những dân-tộc chưa khai-hóa mà tới cả các dân-tộc văn-minh.

« Theo cái lý-thuyết chứng-cứ xác-tạc như thế thì về việc kết hôn, cũng không tránh khỏi cái công-lệ « có thích hợp mới sinh-tồn » ; con trai có thích hợp cái tư-cách đáng có vợ thì mới lấy vợ ; con gái cũng có thích-hợp cái tư-cách đáng có chồng mới nên lấy chồng, cái phần-tử bất lương trong loài giống nhờ thế mà thêm cao dân-tộc nhờ thế mà có tiến-hóa. »

Sau ông có kể cái tệ hôn-nhân của nước Tàu đời xưa, mục-tiêu nhà trai chỉ cần lấy chỗ kim-tiền túc-dụng, mục-tiêu nhà gái chỉ cần lấy chỗ hoạt mệnh an thân; cách hôn-nhân như thế không có chút gì gọi là lựa chọn cả; bây giờ gọi là có lựa chọn mà cái mục-tiêu cũng chẳng rời ra chỗ khác được tí nào, cái văn bằng nhà trường, cái lương bổng hàng tháng thay vào cái tư cơ điền-địa và của hồi môn ngày trước mà làm một chốn qui-túc của những trai chọn vợ, gái kén chồng, thật không hợp với cái công-lệ tự nhiên phối hợp vậy.

Cái tệ hôn-nhân của nước ta tưởng cũng không khác gì người Tàu mấy. Các nhà dựng vợ gả chồng ta tính sao ? những trai lành gái tốt muốn được đẹp đôi vừa lứa ở ta tính sao ?

X.

VIỆC ĐỀ-CHẾ NHẬT-HÓA Ở TRUNG-HOA

Tin Thượng-hải, ngày 19 Juin. — Bốn người học-sinh Trung-hoa tự-tử để tỏ tình bất phục về cái tình-trạng ngay nay, và để khiêu-động tấm lòng căn bản của đồng-bang đối với người Nhật-bản. Họ có để thư lại nói về cái gì làm cho người Nhật.

CÁI NẠN GIẶC CƯỚP Ở TRUNG-HOA

Tin Bắc-kinh, ngày 19 Juin. — Các phái-viên nước Anh bị giặc bắt ở Tsao-che (?) vẫn chưa được tha. Bộ lĩnh-sự nước Anh đương thúc giục đủ đội chánh-phủ Trung-hoa. Bộ chánh lĩnh-sự nước Anh ở Bắc-kinh đã thi-hành mọi phương sách đối phó với việc ấy. Những người bị bắt cóc vẫn giao-thông bằng điện-thoại với người ngoài cuộc.

Thượng-hải, ngày 20 Juin. — Có tin rằng quân lính và bọn giặc đương đánh nhau ở Tsao-che. Những người bị bắt lo về tính mệnh lắm.

Thượng-hải, ngày 20 Juin. — Quân lính vẫn đánh đuổi bọn giặc đã bắt mất cố Molotio, là một người nước Ý. Hiệu đã bắt được con trai tên tướng-giặc. Có lẽ nay mai có thể đánh đổi lấy cố Molotio được.

Việc tổng-thống Lê-nguyên-Hồng

Tin Thượng-hải, ngày 20 Juin. — Ở Thiên-tân có tin đến nói rằng Lê-tổng-thống bị quân cấn Tào-Côn canh giữ cẩn mật. Nhà riêng của Lê-tổng-thống, cùng nhà ga, bến tàu đêm ngày có người canh gác. Viên chánh lĩnh-sự nước Anh tại tô-giới mà Lê tổng-thống có nhà ở đấy, hiện đã phản đối kịch-liệt việc chánh-phủ Trung-hoa cho lính cảnh-sát đến do thám và canh gác trong hạt ấy.

Tin Thượng-hải, ngày 20 Juin. — Viên lĩnh-sự Bỉ-đảo nhà là bực lão thành trong các quan đại-sứ ngoại-quốc có nhận được một bức thư của Lê tổng-thống, nói việc tổng-thống bị cưỡng bách ký giấy từ chức. Nay xin bãi việc từ chức đi, và mong rằng việc ấy đến chánh-phủ liệt-quốc. Quan lĩnh-sự nước Bỉ-đảo nhà đã dịch bức thư ấy, và gởi cho các bộ đại-sứ các nước để chuyển đệ về bản chánh-phủ.

Về việc tuyển cử tổng-thống mới, các quan đại-sứ lấy làm hoài-nghi lắm. Các bộ đại-sứ ngoại quốc thấy hiện-tình nước Trung-hoa một ngày một thêm rối loạn, đều lấy làm ngại-ngùng nên không đáp lại các bức thư của chánh-phủ lâm thời Trung-hoa cùng bức thư của Lê tổng-thống. Song các bộ đại-sứ có in giấy cho-rì phát cho những người ngoại-quốc để báo cho ai nấy được rõ hiện-tình.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin cứ ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gởi đến chỗ mới, thì gởi cho báo-quán cái giấy quán báo, nhưng lại thế nào thì bẩm với trùm cho tiện, và gởi theo hai hào ($ 20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán báo.

● Bổ sẽ không gởi tiếp theo thì sẽ có người nhắc sẽ hoặc phải trả cũng hơn. ●

Tàu thủy có trường bay

Trong cuộc hội-nghị thường niên mới rồi ở Londres mới rồi của các nhà chuyên-môn về việc đóng tàu bể, Sir Eustace d'Eyncourt là chánh giám-đốc các xưởng đóng tàu nước Anh, có nói về việc dự định đóng một chiếc tàu có trường bay, vừa dùng về việc buôn, vừa dùng về việc quân được. Tàu ấy tải lương độ 24.000 tấn. Dài độ 180 thước, ngang độ 24 thước, và ngập xuống nước độ 8 thước. Sức mạnh độ 50.000 mã-lực, và tốc-lực độ 24 hải-lý. Từng boong ở trên dài độ 172 thước, dùng làm trường bay. Từng ấy để không, ở mũi đằng trước chỉ có một cái cột buồm nhỏ mà thôi. Từng boong thứ hai có một cái cầu nổ để cất máy, các phòng cho các quan coi tàu ở, cùng các chỗ để máy bay. Từ từng này lên từng trên, có thang máy lên xuống được. Từng thứ ba ở dưới thì dùng cho hành-khách. Trong tàu sẽ chứa độ hai cái máy bay, chỗ theo một kiểu riêng, cánh có thể gập lại được. Đi đến một nơi nào hành-khách muốn dùng máy bay đi thăm phong cảnh cũng được.

Tàu sẽ đóng theo một kiểu mới, có thể phòng bị được những lúc bể to sóng dữ, và giá có ngư-lôi bắn thủ bắn vào cũng không sợ đâm.

Tàu ấy sau này được việc cho sự buôn-bán lắm, nhất là ở những nơi việc bưu-chính chưa được tiện lợi. Thí-dụ tàu đi từ Anh đến New York thì trước khi tàu tới nước Hoa-kỳ, có thể cho một chiếc máy bay mang thư tín đến Montréal (Gia-nã-đại) được. Lại như tàu đi từ nước Anh đến Úc-châu, có thể đi luôn một mạch từ Londres đến Port Said không phải đỗ lại mất thời giờ mà thư tín từ Londres gửi đi Liverpool, Gibraltar, Malte, Naple, v. v. cũng có thể mang đến nơi được cả.

Đó là trong buổi hòa-bình, chứ trong khi có chiến-tranh, tiện ấy lại được việc nhiều lắm.

Bài ký từ Huế đến Vân-nam-phủ

của M. Bửi-Thanh-Vân soạn

(Tiếp theo)

Lần này là lần thứ hai, tôi đi qua các cầu ấy. Hôm tôi mới đến Vân-nam thì đi qua cầu này một lần, thì mấy tấm ván đều bị gió thổi bay đến nay cũng chưa có thay thế. Tre khi tôi ở trên ấy, tôi mới thấy một chiếc thuyền là lần đầu. Nó đậu gần cầu. Sức chở chừng ba bốn ngàn kilos. Tôi vào nhà ga xe lửa thì lớn rộng bằng nhà ga Hué. Ở đây khôi mua giấy ra sân trong nhà ga. Tôi gặp một ông thông ngôn làm sở xe lửa là người Bắc-kỳ, ông nói rằng ông ở xứ Vân-nam lâu, vì làm ăn đặng mạnh khỏe luôn, mùa hạ thì mát mẻ lắm, nên không cần đồng quyết nhà ở dưới Bắc-kỳ. Ở đó đã làm năm rồi, không khí nóc nường tới cây quạt. Ông lại nói rõ rằng người Annam lên trên này làm ăn đặng lương cao và biết tiện lần thì có dư để đặng. Nghe nói chừng ấy chuyện, rồi tôi bắt tay chào ông và từ giã.

Tôi ra phía sau ngoài, tôi phải đi mau hết sức, vì đồng hồ nhà ga đã trễ hơn sáu giờ chiều rồi. Tôi xuống đường ga, lúc nầy it người đi. Phía tay trái đường thì có nhà Tây nhiều, phía tay mặt thì có ruộng. Nó chạy thẳng xuống dụng đường Quảng-đông là đường, tôi vào trở về nhà hàng cơm tối. Vậy thì hãy giờ tôi ở đâu đường nầy về hướng đông. Đường dài đặng một ngàn năm trăm thước, có một mình nó là lớn hạng nhất mà thôi. Tôi đi qua trước mặt hàng bạc cho vay Banque Industrielle de Chine. — Công việc hãng bạc nầy đóng cửa không làm nữa thì khắp bến thì ai cũng nghe rõ cả. Các nhà lầy kiểu tây, có một từng lầu. Tôi bước lần cầu đá đến đường Quảng-đông, gặp mấy chú cỡi ngựa. Hình dáng họ ngồi trên ngựa coi không khéo giống như mấy cái hình các chú cỡi ngựa về trong sách và liền Tàu nhiều nhà An-nam treo chơi. Mấy con ngựa đề cỡi thì cao hơn ngựa để chở đồ, mập và sạch sẽ hơn nữa. Không khác chi bọn ngựa mình. Nhơn dịp nầy, lại tưởng đến người Vân-nam là biết lo sự chở chuyên bằng loài vật. Họ không chịu khiêng mà nặng; vì họ nghĩ rằng việc ấy phần các vật làm.

Tôi đã nói rồi về các đường trong thành-phố, trong làng xã, trong phủ huyện nầy, qua phủ huyện kia, trong lĩnh nầy qua tỉnh kia thì không có xe ngựa đặng. Trừ vài ba cái xe bò trâu thấp, kẻo xưa bà h gỗ đặc mà thôi. Vậy dân Tàu xử nầy khỏi tốn các vệ sửa rặng nề, các sự chuyên chở đề cho sức vật làm cả, mà họ công biết thương nuôi, sẵn sóc các vật làm. Còn ở xứ mình thì không bị họ đặng. Người An-nam thì phải kéo xe cả ngày, trời tối sẵn mặc, vậy mới có ăn, hằng ngày, thiệt cực lắm!

Tôi đã về buồng tôi rồi. Gần ăn cơm.

Cơm nhà hàng nại ngôi gần chung với tôi cho vui nên Đương ăn nói chuyện nầy sang chuyện kia.

Người các chú Vân-nam có nhiều người theo đạo Mosalmane nghĩa là một đạo với người Arabes và Indes. Khi nào họ đi ăn tiệc nhà người khác đạo cũng họ thì họ đem đồ ăn họ nấu sẵn rồi mà ăn. Bởi vì họ cũng thịt heo và các thứ thịt con chi mà không phải người trong đạo của họ làm thì họ không ăn đến.

Dân tại phố Vân-nam nước chừng hai trăm ngàn người, trong số đó có ba chục ngàn lính rồi. Trong cả phố ấy thì người Annam Bắc-Sang là người các chú mở hàng cơm Tây mà thôi. Cũng không có người Tàu bán nhiều, vì người Pha-rang-sa mở tên là Hôtel du Commerce không biết người Tàu có đến dùng cơm Tây chăng.

Tôi không có rảnh mà đi coi cái lung thành nghĩa là cái vách thành hướng bắc đặng đó chừng dài bao nhiêu cho thấy cái hình nó ra thế nào. Nhưng tôi đã thấy nấy cái vách thành nơi góc khác, thì tôi định rằng cái hình cả địa phận Kinh-đô Vân-nam có khi giống như cái mông sắt cũng ngửa. Nhà cửa và phố buôn bán trong thành đều nằm trong lòng cái mông sắt, còn nhà cửa và phố buôn bán phía ngoài thành thì nằm nơi đều mông sắt. Xung quanh địa phận Kinh-đô Vân-nam đều có hồ nước. Thì miếng đất Kinh đô từ trong hồ chạy giáp vòng thì mức chừng tám ngàn thước mà thôi.

Mình đứng phía phố buôn bán thì không thấy cái thành đặng.

(Còn nữa)

Cái án Đinh-quang-Chiêu

Sáng hôm nay tòa Thượng thẩm đã xuyên án việc quan phủ hạng nhất Đinh-quang-Chiêu nguyên Trị-phủ Vân-thê chống với bọn thủ-hạ phạm tội giết chết sáu người lương-dân ở trong hạt ngài.

Mới 7 giờ rưỡi mà công chúng đã đến chực đầy cả tòa, từ trong tòa cho đến hai bên biên, cho đến trước cửa không chỗ nào là không có người đứng như nêm cối mong đợi cho biết cái án tòa Thượng-thẩm kết ra làm sao. Vì người xem làm rầm quá, cho nên quan tòa phải cho sen-đầm và thừa phát lại cản công chúng ra ngoài cửa, nhưng cũng không đẹp nổi được. Người đến xem đã đông rượt thì cái án quan phủ lại dài đến ba bốn mươi trang. Quan chánh tòa Thượng-thẩm ở đọc từ 8 giờ rưỡi cho đến 9 giờ rưỡi mới xong.

Đang tỉ ra thì quan phủ phải chém đầu, nhưng vì xét những công lao ngày trước cho nên tòa kết án như sau nầy:

Quan phủ Đinh-quang-Chiêu 20 năm khổ sai.

Phó Miện tức là Trần-văn-Miện là cầy-tờ tay trong quan phủ 12 năm khổ sai.

Những tên đồng đảng khác là Bài-v-Loan, Hà-viết-Tojch, Tô-v-Trang và Hà-v-Giai thì mỗi tên 7 năm khổ sai.

Tất cả sáu tên, từ quan phủ trở xuống phải chung nhau đền cho nhà nạn người bị sát hại là 1200 đồng.

Khi nghe tuyên án xong, công chúng đều lấy làm cảm-phục tấm lòng công-minh của tòa Thượng thẩm, người kẻo ra ào ào, thật là như nước chảy.

Mong rằng cái án nầy sẽ làm gương cho những kẻ có lòng tham làm hiếm độc, chi những muốn hại người mà lập công danh.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Juin 1923, giá bạc ở kho Nhà nước định là 8 f. 26

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 26 Juin 1923* : 3 ½. 56.65 — 4 ½. 1918 61,50 — 5 ½. 1915-1916 74,80. — 5 ½. 1920 87.50. — 6 ½. 1920 87.50.

Bắc-kỳ Tư-vấn nghị-viện. — Các ông có tên sau nầy được cử làm đại-biểu cho các miền Thượng du và Trung-du tại Hội-đồng tư-vấn.

Bắc-kan : M. Bế-cao-Tung.

Lang-son : MM. Ng-Cac, Dương-văn-Am.

Lao-kay : M. Lương-văn-Đinh.

Sơn-la : M. Đào-doãn-Bôn.

Thái-nguyên : M. Đoàn-doãn-Bôn.

Yên-bái : M. Nguyễn-đình-Vân.

Bắc-ninh : M. Trần-văn-Thịnh

Cao-bằng : MM. Hà-lương-Tín, Ngọc-văn-Tương.

Bà-giang : M. Lục-văn-Thanh.

Lai-châu : M. Đèo-văn-Moune.

Đây mới là những đại-biểu do chính-phủ cử ra để thay mặt cho dân, còn những đại-biểu do dân công cử thì quan trên chưa y cả, vì hãy còn mấy nơi phải bàu lại.

Ngạch quan-lại. — M. Cầm-ngọc-Phương, trí chánh hạng nhì tại chánh Phúc-hòa (Cao-bằng) nay đổi đi chánh Sơn-la thay M. Cầm-v-Chiêm lại về châu ấy.

M. Ng-hữu-Lợi, trí-chánh hạng ba tại tòa nhì phá Thống-sứ nay đổi đi chánh Phúc-hòa (Cao-bằng) thay M. Cầm-ngọc-Phương.

M. Đỗ-kim-Ngọc trí-chánh hạng nhất bắt hạn nghỉ, nay đổi đi chân Lục-yên (Yên-báy) thay M. Đặng-trọng-Hoan tạ thế.

M. Sử-v-Khanh thừa-phái hạng nhì tại châu Lục-yên được quyền trí-chân Lục-yên cho đến ngày M. Đỗ-kim-Ngọc lên tới nơi.

M. Ng-hữu-Khúc trí-phá Yên-thế nay kiêm cả việc coi nhà trường-tư (nhà pha trẻ con) ở Nhã-nam và thuộc quyền quan công-sứ Bắc-giang kiểm soát.

M. Ng-khắc-Kính bàn-làm cung-phụng, thừa-phái hạng tư tại chân Văn-bàn (Yên-báy), nay phải cách chức vì phạm lỗi nặng. Các bằng sắc sẽ phải thu lại hết.

Muốn bán một cái xe mô-tô hiệu « ALCYON » kiểu dân-bà dùng, còn mới lắm, mới mua có 4 tháng nay. Hỏi tại M. SAURIS, Maison Sauvage, Hanoi. 3619

Thi thư ký vào sở Văn-tự. — Đến ngày 13 Août 1923 hồi 8 giờ sáng tại Hanoi, Saigon, Pnom penh và Tourane sẽ bắt đầu thi lấy 15 viên thư ký tập sự cho sở Văn-tự và Công-sản.

Tuổi phải từ 18 đến 25, trừ ra trước đã làm sự Nhà-nước đề đến năm 55 tuổi có thể vẫn được thi không kể. Lại phải có bằng Thành-chung Pháp-Việt hay là bằng Cao-đẳng tiểu-học Tây (B. E. P. S.) và đính theo các chứng-chỉ sau nầy:

1° Giấy khai-sinh;

2° Bản sao các văn bằng;

3° Giấy lai-lịch ở Tòa án hay là giấy kiểm hạnh.

4° Giấy chứng chỉ của thầy thuốc làm theo kiểu mẫu đã in sẵn ở trong các sở Văn-tự.

Các giấy ấy phải gởi đến quan Phó sở Văn-tự Hanoi (Sous Directeur de l'Enregistrement) hay là quan Giám đốc sở Văn tự ở Saigon (Inspecteur de l'Enregistrement) nhận cho đến ngày 12 Juillet 1923 là cùng.

Nhắc lại rằng các thí-sinh thắng tuyển mà nhận bổ là phải tình nguyện rằng hễ công việc cần đến thì phải đi công sự ở mọi xứ trong cõi Đông-pháp.

Các thí-sinh có thể hỏi xem chương trình và các thể lệ thi tại sở Văn-tự Hanoi phố hàng Trống số 59 và các sở Văn-tự các nơi. Thư-ký tập sự mới bổ thì đồng niên lương bổng được 450 đồng rồi cứ lần lần có thể lên đến thư-ký thượng hạng ngoại hạng lương bổng 1870 đồng một năm.

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Võ-hý Sâm, hậu-tuyển tri-huyện, trợ tá tại huyện Chương mỹ (Hà-đông) được nghỉ thêm sáu tháng dưỡng bệnh không lương.

Nghỉ-phép. — M. Hoàng-mạnh-Ngọc, thư-ký thượng hạng hạng tư tại phủ Thống-sứ được phép 30 ngày nghỉ tại Nam-định.

M. Ng-quảng-Văn ký-lục thượng hạng hạng nhất tại phủ Thống sứ được phép 29 ngày nghỉ tại Bắc-kỳ.

Chiều hôm nay: thứ tư 27 Juin 1923, tại rạp chớp bóng Palace bắt đầu chớp chương-trình đại hội, có phim JULES CÉSAR là một phim sử-ký đẹp nhất xưa nay.

Cảnh-tri rực rỡ. Có cuộc đại hội hòa nhạc. Có bài nhạc của ông Laot.

Giá chỗ như thường.

Hội Tri-tri mở lớp học trong hai tháng hè. — Bắt đầu từ 2 Juillet 1923 hội Tri-tri sẽ mở các lớp học trong hai tháng hè như sau nầy:

1° Lớp thành-chung (Cours Complémentaires)

2° Lớp học để thi vào trường Bảo-hộ và trường nam Sư-phạm (Cours de préparation du concours d'admission au Collège du Protectorat et à l'Ecole Normale).

3° Các lớp sơ-đẳng (Cours primaires) lớp nhất, lớp nhì, lớp ba và lớp tư.

Học buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ. Ai muốn xin học thì kịp gửi đơn đến ông Đào-trọng-Đủ đốc học, ở phố Takou số nhà 22.

Hội Tri-tri lại cần

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà bán (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ông chủ nhà bệnh đánh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3502

Đi đâu mất. — M. Fischer ở phố Lò đúc có trình sở Cẩm rằng người con riêng 15 tuổi đi làm việc ở xưởng Lục-lộ từ sáng hôm qua mà chưa thấy về

Con nhà ai? — Sáng hôm nay, hồi 11 giờ, người ta thấy một cái xác con trai chừng 5 tuổi bỏ vào trong một cái thùng vét ở phố Bờ sông trước cửa nhà số 42. Khám xong đã đưa vào nhà xác.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản quán

Giá mỗi quyển . . . 0$80
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton, Hanoi.

$5 8

NỮ-HAI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-HỮU-CẦM dịch thuật

CHƯƠNG THỨ XIV

Chiếc tàu du-lịch của nhà qui-tộc nước Anh tên gọi Phi-liên đó, có một người đội trưởng trong đám thủy thủ cũng người Nhật-bản tên gọi Tê-cốc-nguyên Tam-lang. Xác béo người to, mặt đen râu rậm, nết na khổ khắc, cặp mắt tinh ranh, ai trông cũng phải rùng mình, sinh lòng sợ hãi. Ăn mặc đồ tây, trông người lại càng xấu, không ai còn muốn đến gần. Một hôm gọi người ấy mày cầm mới sang vào chức thầy-thủ đó, vậy vào trong phòng. Rồi lấy tay ra bộ, bảo người cầm. Người cầm cũng rất thông minh, bảo gì cũng hiểu ý, có lúc đáp lại bằng bút, viết lên trên sổ tay. Người đội trưởng cũng lấy bút viết vào quyển sổ tay, hỏi đó lên họ, người trẻ tuổi cầm lấy bút đáp rằng: Ngọc-trùng Tác-trợ. Người đội-trưởng lại hỏi, mỗi tháng lương trăm đồng bạc, mà không nhà không cửa, thì ý muốn để làm gì? Người trẻ tuổi cầm đáp rằng:

Tàu lại chẳng có lúc vào cảng bay sao? bấy giờ tôi gỡ đem tiền, tiêu khiển vào trong cuộc rượu ngon gái đẹp! Người đội trưởng không thể nhịn cười được, rồi một mình rằng:

Rõ thật hôm tỉnh thằng ăn mày! đem đồng tiền tốt mà tiêu khiển vào trong cuộc rượu ngon gái đẹp! Thế mới thật thằng ăn mày! Tuy nhiên, như thế cũng khoái lạc lắm!

Liền lấy tay ra bộ, đại ý bảo rằng:

Cứ theo như quy-tắc thầy-thủ trong tàu, thì cho tàu đậu bến một năm, cũng không được lên bờ lần nào cả. Như thế thì mày làm thế nào? Người trẻ tuổi cầm ra ý không bằng lòng, lấy bút chì viết vào cái sổ tay mà đáp rằng:

Ai thằng nấy ra muốn ăn tơ! làm được 1200 đồng bạc, bấy giờ đem ra làm vốn buôn. Tôi có quyền tự do, ai còn ngăn cấm được!

Người đội trưởng kinh ngạc mà rằng:

Ái thằng nấy ra muốn ăn tơ! làm được 1200 đồng, rồi thì xoay nghề buôn bán. Tay vậy, người ta cũng không cho mày được thế, thì mày làm thế nào. Khi nói, lấy tay ra bộ bảo ý rằng:

Từ lúc xuống tàu này, cho đến ngày chết, trọn đời không còn làm được việc gì! nếu mà thừa cơ lẫn trốn ra đi, thì sinh mệnh khó lòng mà bảo toàn được! Ngày trước đã nhiều kẻ những mong lẫn trốn, sau đều nhận lỗ việc, thành ra đều bị chết một cách thảm-hại, điều đó mày có biết không?

Người trẻ tuổi cầm bừng bừng đỏ mặt, mồm kêu ú ớ mãi không thôi, khác nào bị giam cầm, mà không liệu được phương giải thoát. Tiếng nói dây trong cổ họng, song không sao nói rõ nên nhời, đứng lặng giờ lâu. Thì người thiếu-phụ có thể lực kia, đã thu thuốt kéo hắn quần dài đi đến. Người ngồi đó đứng giữ mình đứng dậy, thì nhau mà gọi là Mỹ-đức-lợi phu-nhân. Người thiếu phụ gọi người đội trưởng mà hỏi rằng:

Tê-cốc! nhà người đã khảo nghiệm thằng cầm kia chưa?

Người đội trưởng đứng dậy tiến đến gần, thì lễ mà rằng:

Thưa đã, nó thực ngờ nghệch quá! rất đáng buồn cười! nó bảo thằng trăm đồng bạc lương, đem tiền khiển vào trong cuộc rượu ngon gái tốt vân vân.

Người thiếu phụ liền nhăm gật đầu mà rằng:

Cứ đề nó mặc ta, rồi cũng có khi dùng được việc!!!

CHƯƠNG THỨ XV

Đáng tây bơi nhẹt, mây chạy trăng trong, sắc nước mông mênh, ngọn trào song sánh. Thấp thoáng trong đám cỏ lau giữa bể, ta tu mấy tiếng còi lâu thấy khác nào hàm gầm beo thét ở trong vàng núi đỏ rừng xanh. Một con tàu phá sóng đến nơi, đó là chiếc khoái tiêu đinh Phi-Tiên kia đi từ cửa bể Vị đạo khởi hành mở máy chạy vào vùng cù-lao Tử bản. Trên boo lan tàu, có hai vị mỹ-nhân đương tựa mình ngắm bể; tóc đen răng trắng, mặt ngọc mới sơn, đôi mắt lấp lánh xa trông, dường hai ả Tô-nga, ở trên tàu trước kéo xuống trần. Hai cung nguyệt mới xa xuống trần. Hai người đó một người là Cao-Tân-Thiên-Lăng hay là Mỹ đức Lợi phu nhân còn một người thì chính là nữ-công-tử nhà Bá-Tước-Hoa-Thôn, tên gọi nàng Đăng-Đại-Tử vậy!

Nàng Đăng Đại tử tựa mình trên bao lơn sắt trông trăng lại nhớ đến nhà, một thân góc bể chân trời, trăm thảm nghìn sầu nỗi sui nơi lệ;

Thiên-Lăng trông thấy thế, liền bảo nàng rằng:

Gió mát trăng thanh, sóng yên bể lặng, nghêm trong phong cảnh biết bao vẻ đẹp thiên nhiên, cớ chi nước nỡ cau phiền, đêm nay cảnh lấy có tiên khôn mua!

Nàng Đăng đại Tử nghe nói, trong lộng cay đắng, nức nở mà rằng:

Xanh xanh trời nước một màu, trông vời cố quốc biết đâu là nhà, cửa nhà nghìn nước thẳm non xa, Đông-kinh hỏ để tình mà thêm hôn!

Thiên-lăng nói:

Nữ-công-tử muốn về Đông-kinh hay sao? đó cũng là thường tình người ta. Thế nhưng nữ-công-tử ở đây, cha mẹ nào ai biết đến. Thế xem những chiếc thầy-lói đinh đó ao tìm kiếm, chẳng khác gì lũ xâm đi đường! Sở soạng lần mò, nào có biết đâu là bờ là bến. Nay chiếc tàu phi tiễn này của thiếp, đương ở quãng quẫu đảo này, song giây chốc nữa mở máy vào Thái bình-dương. Khỏi nước mặt mùng, còn ai biết được. Nói xong trông mặt cả cười!

Chiếc tàu vừa rồi ta nghỉ là của nhà qui-tộc nỗ nước Anh, tức là chiếc tàu phi-tiễn này của con Nhật-lệ đó. Còn người đàn bà tự nhận là vợ một nhà qui-tộc, chính là Cao-tân Thiên-lăng này. Con giặc bể to gan, thật là tay xuất quỉ nhập thần có một vậy!!!

Nàng Đăng đại tử nói:

Thế thì làm thế nào được? bây là giam cầm cầm hãm mãi thiếp ở đây?

Thiên-lăng nói:

Sao nói mà để làm vậy! lúc trước thiếp đem nữ-công-tử ra khỏi được hội chơi vườn nhà bá-tước, cũng muốn phần nguy hiểm đến mình.

Nàng Đăng-đại-Tử nói:

Cứ như nhời phu-nhân dạy, thì thiếp chẳng biết đi cho rảnh! còn để làm gì? ?

Thiên-Lăng nói:

Nói thế thế nào được! Thiếp sắp nhờ nữ-công-tử nhận cho một cái chức-vụ. Chết mà làm gì! Xin bắt đầu từ ngày hôm nay, phải nên miễn-cố công cùng sức. Thiếp không phải chỉ thoa-thịnh ngoài mặm đề nói đó; đừng có rày rà nản nì, làm ăn thất-thiểu, còn như giọt vẫn giọt dài, cũng là vô ích!

Nàng Đăng-đại-Tử nghe nói, trong lòng chua xót, hạt chân tâm tỉ tuôn mưa!

Thiên Lăng lại cười mà bảo rằng:

Cứ như những lời Nữ-công-tử nói vừa rồi, thì cũng đáng thương đáng khóc!!! Tuy vậy, chốn này vui lắm, hãy tạm khuây con nhớ, bớt rào mạch thương!

Nàng Đăng-đại-tử đương lúc hình đơn bóng chiếc, vẳng nước xa nhà, đứng tải ngỡ sầu, quên ăn mất ngủ, vậy nên đã ở trong thế gửi cực lạc, mà bóng trăng lạnh mặt, sóng bể giật mình, trông chỗ nào cũng hiện hiện ra cảnh thương mẹ ly sầu thăm! muốn đặm hồn quê, ba xuân tiếc cỏ, lênh đênh mặt nước, hỏi vía về đâu!

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC
KIỂU PHÁP
Máy kỹ mà thường dùng
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO HÀNH 5 NĂM
Giá..... 5 $ 00
Bán tại hiệu :
A PERROUD (Nhà xanh)
số 39, Phố Paul Bert. — HANOI
2080

Rượu bổ-đào
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự nhiên in ra đây, chứ không phải có những hình lạ, làm cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 1 tháng năm, nhân kiểu Khánh-Định thứ 9e, vua Nhân-sáo phong tới xuất phẩm rằng

Chiếu nay đã được phòng cấm MORTES qui-mọn, xe chế nên một thứ rượu bổ đã tăng ngự dùng quá rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lại phải tải gửi cho qui đơn-phòng chế-tạo để tỏ thành-ý.

Khâm tải.

一	二	三	四	五	六	七	八	九	十	月	正
初一	初二	初三	初四	初五	初六	初七	初八	初九	初十	月	二
十一	十二	十三	十四	十五	十六	十七	十八	十九	二十	月	三
廿一	廿二	廿三	廿四	廿五	廿六	廿七	廿八	廿九	三十	月	四
春	夏	秋	冬	風	雲	雷	雨	露	霜	月	五
東	西	南	北	中	發	白	紅	綠	黑	月	六
梅	蘭	竹	菊	福	祿	壽	喜	財	龍	月	七
琴	棋	書	畫	東	南	西	北	中	發	月	八
金	木	水	火	土	白	紅	綠	黑	福	月	九
紅	綠	黑	福	祿	壽	喜	財	龍	鳳	月	十

. Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ về trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảm ngài mua báo hỏi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết rõ số tiền ở từ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm có tiện kiểm. Cảm cảm ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thêm quê, không cho độc-giả, thành ra nhiều thư bản-quán không biết cải thế nào.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một cái xác. — Bảy giờ sáng ngày thứ ba người ta thấy một cái xác đóng lẫn đó 60 thước nằm chết ở trên bờ đương Sadi Carnot. Sau khi khám nghiệm không có thương-tích gì khả nghi thời để cho đưa vào nhà mổ.

Bị chó cắn. — Hôm 16 trước có người bị hai con chó cắn chú Ung-seng-ky cắn, tưởng rằng chó dại nên đem ngay vào nhà thí-nghiệm xét thời nay rõ ra hai con chó ấy không phải là chó dại.

Vải và da — Hai chú Khách phú lý làm ở Sâu-kho, một chú tên là Yao-lac-Seng, 32 tuổi nhà ở Hạ-lý, một chú tên là Y-mac-Va, 28 tuổi, nhà ở đường Chevreuieux, đồng mưu ăn cắp một tấm vải và một cuộn da ở tàu Yang-se rồi đã phải tống giam cả để xét.

PHÚ-THỌ

Sét đánh. — Trận mưa vừa rồi to quá, suốt đêm sấm sét động trời chuyển đất, ngay một đêm hôm ấy có hai tiếng sét to quá, một lần đánh vào một cây bàng cổ thụ gẫy tan rát ra và một lần sau nữa đánh chết một con lợn-ỷ đang ngoại 20 đồng của nhà ông Tập ở làng Phú-thọ

NAM-ĐỊNH

Hội-đồng ủy-viên. — M. Hà-duy-Tuông, thư ký Kho-bạc hưu-trí, nghỉ viên tư-vấn Bắc-kỳ nay bổ làm hội-viên tại hội đồng ủy viên thành-phố thay M. Ng v-Thịnh từ chức.

VIỆC KINH-ĐÔ

Công việc mở rộng thành-phố Huế. — Việc mở rộng thành-phố Kinh-đô Huế, bản-quán đã có đăng trong lần các nơi mở thêm và các nơi định đắp đường sá mới, lâu đài mới v. v. trong độc giả cũng tỏ cho rõ đã tường rồi.

Nay công việc mở mang ấy đã khởi hành; hiện có những nơi đã khởi công là trường Bảo công và các nơi gần bờ sông Phố-cam giáp với đồng An cựu và gần bên chợ Cống; các nơi ấy nay đang đắp đất lấp ruộng, mỗi ngày nhân công dùng làm hơn 3,4 nghìn người. Còn như những nơi nhà tranh ổ sao kho bạo và nhà tường tinh đã dỡ đi làm nơi khác để rảnh đất mà đắp đường.

Vì nhân công càng ngày càng đông, nên các chợ ở Kinh-đô thực hiện nay giá càng đắt lắm.

Các công việc nay khởi hành, kể từ nay cho đến sau bảy năm nữa thành-phố Huế sẽ tốt đẹp hơn nay mà cư-tụ lại phồn thịnh thêm nữa.

Những kẻ xa nơi quê quán đến lúc trở về sẽ sinh lòng kim tích biết bao!

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Cái nạn xe-lửa. — Sáng sớm ngày 23 Juin một chuyến xe riêng ở tỉnh ra tới giữa cầu Hàm-Rồng thì có một cái xe sắt chở ba bao vừng, đương đi ở trên cầu, mà lại đi ở cái đường dưới sát đường sắt, chứ không đi lên đường trên là chỗ các xe có thường đi; khi tên kéo xe thấy xe lửa đã tới nơi, nếu như người ta cứ để dọc cái xe mà nép về một bên đường thì cũng không sao, lại đem quay ngang cái xe ra, cái bộ-xe về bên đường sắt, tay cầm lấy càng xe. khi xe lửa tới đụng phải cái bộ xe một cái rất mạnh làm cho người phu xe bị cái càng xe gọt một cái quăng vào ngay cạnh xe lửa đến nỗi vỡ đầu xếp cả xương sọ trông thấy cả óc, lại gẫy cả cái cánh tay nơi gần vai bên phải, máu chảy lênh láng.

Đến 7 giờ rưỡi không về đến nhà thương, xét thì phải cắt cánh tay ấy vì phải thương rất nặng, nhưng được vài giờ đồng hồ thì chết.

Xưa nay, phàm hễ khi nào có xe lửa sắp chạy thì cần nếu đường đi ngang đều có người coi giữ, lấy gậy sắt ngăng không cho ai, hoặc xe có gì qua lại cả, thế mà sao cái xe sắt này lại lọt vào trong cần được làm vậy, thì cũng lạ thật!

Lỗi lại ai? tại người đứng đầu cầu hay tại người cu-li, xin quan trên xét cho.

THỪA-THIÊN

Nhân mạng — Gần xóm Trầm thuộc làng Mỹ-lợi người ta tìm thấy một cái xác thằng con nít độ 14, 15 tuổi nằm giữa một cái khe nước cho nhỏ hai bên khe ấy là cơ ruộng chưa ai cày cấy gì.

Quan về khám thời xác ấy đã thành lên. Không có áo chỉ có một cái quần vận mà thôi. Trên mặt thời không còn gì nữa vì đói đã ăn nát hết. Khi lột cái quần ra thời thấy cả bộ thận-nang và dương-vật đều cụt mất cả.

Đầu đuôi thằng bé chết đó là con một nhà nghèo cho đi ở thuê với một chủ kia cũng một làng ấy. nhân nhà chủ mọ nó có việc chạp thời nó xin phép về. Khi xong việc thời cha mẹ nó lại cho nó trở về với chủ nó. Nhưng lọ thay! cách đi 3 ngày chủ nó không thấy về mới tới nhà rồ mà hỏi thời mới biết rằng cha mẹ nó đã cho nó về từ đi 3 ngày rồi. Cha mẹ và chủ nó đi tìm thời nghe người ta đồn chỗ ấy có xác người chết. Đến xem thời nhận được chính là có rồi.

Cái mạng này lắm điều khả nghi lắm: Vì một là chỗ khe ấy nước sâu chỉ độ năm sáu mộc không tài nào mà làm chết được người mà cũng không có ngòi rạch nào lớn hơn thông đến, về chỗ ấy không phải là chỗ đường đi.

Hai là: khi thằng ấy ở nhà cha mẹ nó về thời có áo có dây lưng, mà khi chết chỉ có một cái quần vận.

Ba là: sao bộ thận-nang và dương vật đều mất cả. Nếu nói khi nó chết 3 hôm thời thành lên thời những giống cầm thú nhơn là điều quy, rải-cả rom đến ăn đi, nói vậy thời không đủ lý vì là ở chỗ kín lại có quần vận che ở ngoài mà quần hãy còn vận kín có số ra đâu.

Cái mạng này đáng xét cho kỹ, vì những lẽ ấy thời không cho là nó tự sát hay rồi ra cũng nó được.

Quan huyện Phú-lộc ám hiểu việc xét mạng ấn lắm, mong sao cho mau ra mối cho khỏi được những nỗi nghi ngờ phải đam trấp tra khảo oan đều nhiều kẻ khác. Đợi quan xét thế nào sau sẽ đăng rõ.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng các hạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà lầm ra không đòi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS.
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ

Hội Khai-trí-Tiến-đức định cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ của hội tổ-chức ra, bắt đầu từ ngày 1er Novembre 1923.

Các đơn xin dự cuộc Đấu-xảo thì nhận từ nay cho đến 30 Septembre 1923 thì thôi.

Còn các đồ Đấu-xảo sẽ nhận tại nhà hội-quán ở phố hàng Trống từ ngày 20 đến ngày 25 Octobre 1923.

Ai có đơn dự cuộc Đấu-xảo hay muốn hỏi điều gì về việc ấy thì viết thư cho ông Trưởng ban Mỹ-nghệ là Monsieur HIÉROLTZ, Directeur de l'École des Arts appliqués à Hanoi

AI MUỐN DÙNG ĐIỆN ĐỂ THẮP ĐÈN TRONG NGÀY HỘI 14 JUILLET 1923

Hiện nay các công-sở đã lấy nhiều đèn để thắp trong ngày hội 14 Juillet, vậy công-ty có lời kính cáo để các nhà mua điện biết rằng nhà nào muốn lấy điện thì phải nói trước, hạn đến ngày 10 Juillet là càng, sau ngày ấy công-ty không nhận nữa.

Nhà nào muốn dùng thêm bao nhiêu đèn phải nói rõ cho công-ty biết.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP
CỦA
NGUYỄN-NGỌC-QUẾ
soạn
Giá 0$80 một quyển
Tiền cước gửi recommandé 0$11
Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Công-ty điện-khí Đông-pháp

Cây-cối ở gần các giây cai dẫn điện vào các nhà xén cành không được cẩn thận, gây nên lắm sự bất tiện mà trong những lúc có cơn dông lắm cho cháy cần chỉ hay đứt giây điện như trong cơn dông ngày 16 mới rồi, mà trong lúc ấy đến khi sửa lại đường điện, ngộ ai vô ý đụng phải giây điện có thể gây nên lắm sự rải-rác.

Vậy ông Chánh Giám-đốc công-ty điện-khí xin có lời công-bố mọi lẽ để cho nhà mua điện biết.

Xin các ngài cho xén ngay cây-cối, khiến cho từ giây điện cho đến cành cây phải cách ít ra là một thước.

Các ngài mua điện muốn nhờ Công ty làm giùm việc ấy cũng được.



Đồng-hồ đeo tay hạ giá
Mỗi cái 1$00

Thực các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc cao 5 quan nên những tới xin hỏi giá mới nói 1$00, nếu chiếu giá không hết thời xin miễn nói khách giọng phàng cả hộp xin xem như sau này:

Đồng hồ đeo tay chân vỏ thép giữ			giá trước	0$ 40	nay 4$ 00
—	id	vỏ kim ly	—	8 00	— 8 00
—	id	kim thép và kim vàng	—	4 00	— 8 00
—	id	vuông thực xinh	—	9 50	— 4 50

Hễ các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không hết giá, chiếu giá trước) thời xin kính tặng 1 cái kính gọng vàng cái mới và 1 cái hộp kính aluminium và cả tiền cước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI
49, Phố hàng Ngang, HANOI
2040

TIỂU-THUYẾT
BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
(Lịch-sử tiểu-thuyết nước Pháp)
Soạn-giả : **Alexandre DUMAS**
Dịch-giả : **NGUYỄN-VĂN-VĨNH**

Mỗi tập (32 trang) 0$25 (tiền cước 0$05)
Toàn bộ (24 tập) 3.00 (tiền cước 0.35)

Ai mua xin gửi thư và mandat cho :
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc-Tân-Văn
61-63, Rue du Coton, 61-63
HANOI

Distillerie du Nord
NGUYỄN-VĂN-MÃO & Cie
31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-Việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm, xin quý khách nhận rõ hiệu tem gián có ÔNG SAO khỏi nhầm.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi han điều gì xin cứ viết thư cho bản-hiệu thì bản-hiệu xin trả lời ngay.

Ông nói số 867
2073



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-MINH *ở Haiphung, đường Sadi-Carnot,"số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây để các anh đặt dấu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đừng bao chiếu cố nữa hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ gửi gửi liền ngay.

Muốn được
SÁU TRĂM BẠC (600$)
thử hỏi thể lệ CUỘC THI ĐỒ *của*
HIỆU THUỐC LÁ "STIC" *mà thi.*
Thường vẫn mua thuốc "STIC"
ở hàng nào thì lại hàng ấy mà hỏi

散珀珠堂春
Thuốc lở châu-phách-tán

Thuốc lở này rất thơm, sạch, mát, mà chóng khỏi, bất cứ trẻ con người lớn, tìm la phải lở, ghẻ chàm, cam khoét, chốm lốm ăn tai, thối tai, các chứng lở ngứa ngoài da, hôi có trứ hoa hồng. Cảo nơi đã in-định có bán hộ như sau này: Hiệu *Mai-Đình-Tư*, số 136, phố hàng Bông; nhà in *Đông-kinh ấn-quán*, số 82, phố hàng Gai; nhà in *Thực-Nghiệp ấn-quán*, số 43, phố Bờ-hồ-kiếm; nhà in *Kim-Bác-Giang*, số 83, phố hàng Bồ; hiệu *Vĩnh-Xương*, số 26, phố hàng Trống; hiệu *Phương-Đình*, số 100 phố Cầu-gỗ; hiệu *Nam Thanh dược-phòng*, số 83, phố hàng Đào; hiệu *Vĩnh-Lợi-Vinh*, số 69, phố hàng Bồ; hiệu *Hưng Long*, số 27, phố hàng Bát-đàn; hiệu *Vạn-Xuân* chụp ảnh, số 12, phố hàng Điếu; hiệu *Giự-Long*, số 18, p 5 Tiên-tsin; hiệu *Quảng-Lợi* số 23, và hiệu *Bảo Hợp*, số 27, phố Chợ nhớn cũ; hiệu *Hạnh-Nhân-Đường*, số 51, và hiệu *Hưng-Tường*, số 52, phố Phúc-kiến; hiệu *Vĩnh-Hợp-Thành*, số 119, và hiệu *Hanh-Hoa-Đường*, số 127, phố hàng Buồm; hiệu hàng Giấy, số 29, phố Ba-trang Ngõ-trạm; Haiei; hiệu *Hợp-Hưng-Long*, số 24, phố Khách Haiphong; hiệu *Hoa-Sinh-Đường*, số 167, phố Khách Nam-định; hiệu *Vạn-An*, phố Tân-tri, Tân hay; hiệu *Ngọ-Huy-Trang*, làng An-lão, huyện An-lão, Kiến-an; hiệu *Tam-Hòa*, phủ Nho-quan, và hiệu *Song-Hoa*, phố Gia-viễn, Ninh-bình; hiệu *Đào-Phong-Đường*, phố La-gu, Nghệ-an; hiệu *Tú-Ngọc-Liên*, số 46, phố Bắp-cải; hiệu *Xuyên-Trì*, sử may so, Tuananfou; hiệu *Sai-Cheang*, số 41, phố Winh-loh, Hồng-kông. Các nơi kể trên có bán hộ cả thuốc cao rắng, thuốc thấp, thuốc đau bụng kinh niên, thuốc bảo-thận hoàn và các thứ thuốc cần dùng đều công hiệu cả. Xin các quí-khách chiếu cố

VẠN-XUÂN-ĐƯỜNG
Số 211, phố Tiên an, tỉnh Bắc-ninh
2038

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên: 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
欲 入 件 請 門 面 浦 行 內 向 是 圖

Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang ; ở mọi bọn đồ nghề rất tốt như là quả cân nhạm rằng, vàng, điếu hút thuốc lá, đèn, vấn vấn.

Một bọn nhiều kinh cổ có ở thứ mặt, một đeo, mặt trắng, mặt vàng, mặt mài lị cây, vấn vấn. Lại có cả nhiều kính gọng bằng vàng tây, gọng bọc vàng, gọng chì mỏi, vấn vấn; quá xuân đến họ mà đeo những chiếc kính này thì hợp phép vệ sinh làm lắm.

Một bọn đồng-hồ quả-quít đeo tay, đồng-hồ bọc chuông, đồng-hồ báo thức, đồng-hồ chân-chim, vấn vấn.



Một bọn nhẫn cổ, điện nữ, ly nữ, bài nữ, bổ nữ đủ thứ-kiểu hay là bày bánh cũng được và tốt kinh, vấn vấn.

Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc-kinh sang.

Đến thứ hàng mới sang kì năm số trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm sâm-sin cảm lắm.

Còn các đồ nữ trang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chẳng các quí-khách cũng đã tường cả rồi.

Cần-cáo
HIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ số nhà 28 Hanoi.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennorragie) thì ai cũng biết, bệnh điều-trị không khác thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng quang. Người bị lậu đi thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mắc đái, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ lắm nữa. Khi đi đại tiện mà sắc rặn thì ra máu tươi chảy loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại đính một tý máu. Sự đó là thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hồn sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đỏ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là dễ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* có làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, ấn vào nước tiểu để rửa những tỳ thận ở bàng quang, nhờ thế bệnh lậu tóc thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal*.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2050

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Các loại, thế năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tỉnh y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để quí-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; quí-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cũng quí không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, bo lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sởi, ho, kinh, đàm suyễn, ta tỉ, cam cứu mục, đau mắt mảng mộng, mỗi chai 2 hào.

2057

AI MUỐN MUA

Các thức bàn, ghế, tủ, các đồ dùng trong phòng đọc sách vân vân...

Ai mua xin đến hỏi M. Wilkin là quan nguyên Nam-chánh Hà-thành, cứ buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ ngày nào cũng được, tại ngõ Vọng-Đức, số 1.

3612

Đào-đình-Mai dit Kim-Diêu

Cơ-xá-nam (Bến phà Đen)

HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cảm ơn.

2054

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

Từ mồng một đến mồng mười tháng bảy Tây sau

CÓ BÁN CHIỀU KHÁCH CÁC HÀNG-HÓA SAU NÀY :

Đồ vàng bạc — Nước hoa — Quần áo lót mình
Đồ thể-thao — Các thứ bát đĩa, xoong chảo, cốc
Các thứ khăn — Đồ hàng sát
Các thứ bàn chải — Các hóa-chất vệ-sinh
Thuốc-lào và thuốc-lá của Công ti Pháp

Riêng ở giá thực-phẩm

Có bán rượu bọt và rượu sâm-banh, giá không hiệu nào rẻ bằng

Xin xem giấy khai giá hàng, cùng chỗ bày hàng



Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như : **kém ăn ngủ, mỏi mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình.** lại rất là bổ sức **cho đàn-bà đẻ,** nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là **công-hiệu.**

Giá bán 2$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐỒNG GHI

Số 43, phố Xe-điện Rue des Pipes) Hanoi.



Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922. Có catalogue riêng quí-khách muốn xem xin viết thơ sẽ hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu hết quí ông nào mua thì gửi tiền cho bổ kỳ lòng có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

Là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món
Mỗi hoàn 0,50 cgr (uống từ 3 đến 5 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại : 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÂM

Cũng có bán tại : Rues, Bd. CHASSAGNE, Pharm., Saigon ; L. BOURGUIGNON, Pharm., và các hiệu bào-chế khác.

MUỐN BÁN

Một cái xe độc-mã cao-su bánh gỗ thực đẹp đằng sau có ghế cho bồi ngựa ngồi

Xe và cương còn mới nguyên

GIÁ HẠ

Lại hỏi : 7, Bd Bobillot, Hanoi

2009



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát **mới về** rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có **cho thuê** cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mở « ÉMAILLINE » để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo

Các bạn bong, thổ, chuột rút, đau dạ dầy, vân vân . . . dùng thứ

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán : 0$85

Ở Bắc-kỳ có gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, trước cửa hiệu Gô đa và hồ Hoàn kiếm trong sang

số 176

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Tương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối diễn-tả, nay xin dịch thành văn nuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... Công-chúa ơi ! nói-giảm *Lăng-mận* đã đem việc ấy tâu với hoàng-hậu, hoàng-hậu rất lấy làm buồn-rầu. Cũng biết nghĩ ra thế nào. Hôm trước hoàng-hậu đem việc ấy bàn cùng nàng *Diêm-tuyết* thì nàng *Diêm-tuyết* tâu với thái-hậu xin sang ra *ở Bồng-lai-cung* để nhân tiện xem xét tình-hình con xích-giao ra thế nào. Thái-hậu truyền cho tòa Khâm-thiên-giám chọn ngày thì nàng *Diêm-tuyết* lại tâu rằng đi từ không cần phải chọn ngày. Rồi định đến ngày hôm sau thì nàng *Diêm-tuyết* sang *ở Bồng-lai-cung*, *Mai thái-phi* phái người sang hẹn hễ thì nàng *Diêm tuyết* không nhận, chỉ đem theo có hai đứa tiểu-tỳ. mấy người lão bà trông coi việc bếp-nước và mấy người lão nội-giám để canh cửa mà thôi. Sáng hôm nay đã sửa soạn đã cả, để đến buổi chiều thì nàng *Diêm tuyết* thiên sang, không biết đêm nay con xích-giao sự-thể ra thế nào, sáng mai công-chúa công vương-phi vào cung, tự-khắc biết được rõ chuyện. Lão-tỳ này đã tâu hoàng-hậu xin về quê-nhà, nhưng hoàng hậu không nghe, bắt phải ở trông-nom cho thái-tử. Hễ các nội-giám có ai dẫn-dụ thái tử làm điều cần đỗ thì lão-tỳ này tức khắc phải tâu trình.

Gia-tường công-chúa thở dài mà rằng :

— Thái-tử cũng cần phải có mụ trông-nom mới được, mụ nên biết lòng. Ơn ấy thái-tử không bao giờ dám quên vậy.

Bảo-mẫu nói :

— Xin công-chúa chớ nói như thế ! Lão-tỳ này chịu ơn nhà bọ *Hàng* và nhà *Hoàng-phủ* trong 30 năm trời nay, chưa biết lấy chi báo-đáp, khi nào lão tỳ này lại còn dám quản công.

Vệ-đăng-nga vương-phi nghe nói, cũng thở dài mà rằng :

— Nhà bọ *Hàng* tôi chẳng may để đến nỗi đi-duy cho mụ !

Đang nói chuyện thì bỗng nghe có nội-giám ra đòi *Bảo-mẫu* vào cung. *Bảo mẫu* liền cáo-từ lui ra. Lại nói chuyện mấy anh em phò-mã *Triệu-cậu* tiễn *Mạnh-lệ quân* vương-phi xuống thuyền, rồi trở về phúc mệnh để *Hoàng-phủ thiếu-hoa* biết

Hoàng-phủ thiếu-hoa nín lặng không nói câu gì, chỉ tỏm tỉm cười. Hồi lâu bỗng thở dài mà rằng :

— Các con ơi ! Mẹ con thuở xưa khéo đem một ngọn bút hoa mà kéo hết ruột tằm, chịu bao nhiêu nhũng sự khổ não, bây giờ cũng nên để cho được duỗng-nhàn trong một vài năm mới phải.

Nói xong, liền dụng dậy lui vào thư-phòng, ngồi dưới cửa sổ xem sách. Bấy giờ có hai tên tiểu-đồng đứng hầu. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* mở xem bộ « *Lưu-hầu-truyện* », lại có ý cảm khái, nghĩ mình cũng là một tay anh-hùng hào-kiệt, trong bấy nhiêu năm trời lận trung vì quốc, mà ai ngờ công không để chuộc tội, ngày nay bỗng đành chịu làm một người bỏ tay ngồi ở xó nhà.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghĩ đến đấy thì trong lòng buồn-bực, liền lấy tay đập mạnh xuống bàn, hai tên tiểu-đồng không hiểu duyên cớ làm sao, đều giật mình kinh-hoàng mà lui ra mấy bước.

Hoàng-phủ thiếu hoa lại thở dài mà rằng :

— *Hoàng-phủ thiếu-hoa* ơi ! nhà-ngươi mấy đời chịu ơn triều đình, phú-qui vinh hoa, đều thế để là cùng cực. Dẫu có đội chài công lao khuyển mã, thiết-trường cũng chưa đủ chuộc cái tội *Phi-giao*. Mày thay thượng-hoàng và thái-hậu đều có lòng nhân-từ, nếu không thì nhà *Hoàng-phủ* ta tất phải diệt tộc. Ngày nay ta đã được toàn tính-mệnh, ở sao lại còn có ý bất bình. Âu là ta nên tìm thú lâm-tuyền, để cẩu lấy cái phúc thanh-nhàn, mà dỉ-dưỡng tuổi thọ.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghĩ vậy, liền gập sách cởi áo đi nghỉ. Mấy anh em phò-mã *Triệu-cậu* cùng ngồi nói chuyện ở nhà ngoài. *Phi loan* quận-chúa thuật lời *thảo-mẫu* cho nghe, mọi người đều nín lặng.

Phò-mã *Triệu-cậu* bảng nói với *Vệ-đăng nga* vương-phi rằng :

— Cô-mẫu ơi ! tôi còn nhớ trong tập « *Thái-bình quảng-ký* » có nói con rồng ở *Ngọc-xuyên-hà* vì ngã say đánh mất hạt minh-châu mà 3 năm không dám về. Sau Quan-âm đại-sĩ tâu xin *Ngọc-hoàng* tha tội cho, lại phái tu-luyện nghìn năm nữa thành được hạt minh châu vậy. Nay *Phi-giao* nguyên là con xích-giao giáng thế, tất cũng đã tu-luyện nghìn năm mới có được hạt minh-châu ấy. Vậy thì có-mẫu nên đem hạt minh châu mà trả lại hắn, kẻo hắn mất hạt minh-châu ấy thì dẫu luận hồi mấy kiếp mà linh hồn vẫn còn ấy-náy không yên.

Vệ-đăng-nga vương phi nghe nói, liền nghĩ lại bảo *Phi loan* quận-chúa rằng :

— Hạt minh châu khi trước là giao cho con đâu, con lấy ra đây, nhưng bây giờ muốn trả lại thì làm thế nào được ?

Phi-loan quận-chúa vội-vàng sai người đi lấy hạt minh-châu. Hồi lâu, đem hạt minh-châu đến, mọi người xúm lại cùng xem. Ai nấy đều cầm để lên trên bàn tay, ánh sáng rực-rỡ, thật là một vật chí-bảo tu-luyện nghìn năm mới thành được vậy.

Vệ-đăng-nga vương-phi lại bảo phò-mã *Triệu-cậu* rằng :

— Phò-mã ơi ! sáng mai tôi tới *Tiêu-hoa-sơn*, tế trước mộ *Phi-giao* một tuần, để khẩn cầu *Phi-giao* nếu quả có lòng oán tôi thì tôi xin liều mình chịu chết, chớ để di-họa đến mọi người.

Vệ-đăng nga vương-phi nói xong, lại thở dài mà than rằng :

— Tôi nay dẫu chết cũng chẳng tiếc *đời*, chỉ hiềm một nỗi trước tôi tôi đi sư chưa về thì vong hồn tôi không khỏi ngậm sầu ở nơi chín suối vậy.

Mấy anh em phò mã *Triệu-cậu* nghe nói, đều tìm lời khuyên giải. Chuyện trò hồi lâu, mấy anh em phò-mã *Triệu cậu* lui ra.

Hai phu-nhân (*Tô-anh-tuyết* và *Lưu yên-ngọc*) với *Vệ đăng-nga* vương-phi vào yết kiến *Hàng-hậu*. *Hàng-hậu* nghe bảo, vội vàng ra đón. Khi trông thấy *Vệ-đăng-nga* vương-phi, *Hàng-hậu* cất đầu chào, rồi mời ngồi và truyền cung nữ pha trà nóng.

Trang-hậu nói :

— Thảo-mẫu ơi ! chẳng hay hôm qua thảo-mẫu đến tiếc-biệt *Mạnh-lệ-quân* vương-phi, có chuyện gì lạ không ?

Vệ - đăng - nga vương-phi thuật chuyện cho nghe. *Hàng-hậu* lại ra nước mắt khóc, *Vệ-đăng-nga* vương-phi tìm lời khuyên giải, rồi nói đến việc định đem hạt minh-châu trả lại cho con xích-giao.

Hàng-hậu lắm-nhẩm gật đầu rồi nói :

— Thảo-mẫu ơi ! Đêm qua nàng *Diêm-tuyết* đã vào ngủ tại *Bồng-lai-cung*, không biết sự-thể thế nào, bây giờ thảo-mẫu thử sang chơi hỏi xem cho biết. Còn các đồ tế-vật để con xin báo người sửa-soạn đem ra.

(Còn nữa).

Imprimerie du Trung-Bac-Tan-Van

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)